

Số: 22/2022/QĐCNTTLH

D, ngày 06 tháng 4 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của bà Bùi Thị Kim S và ông Phan Xuân V;

Su khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 11 tháng 3 năm 2022 về việc yêu cầu ly hôn của bà Bùi Thị Kim S.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 05 tháng 4 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải:

Bà Bùi Thị Kim S, sinh năm 1975

Ông Phan Xuân V, sinh năm 1972

Cùng địa chỉ: Thôn Đ, xã T, huyện D, Khánh Hòa.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 05 tháng 4 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 05 tháng 4 năm 2022, cụ thể như Su:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Bùi Thị Kim S và ông Phan Xuân V tự nguyện thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Bùi Thị Kim S trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung là Phan Ngọc H (sinh ngày 25/5/2005). Ông V không cấp dưỡng nuôi con chung. Đối với con chung là Phan Ngọc S (sinh ngày 11/3/2000) đã trưởng thành và khỏe mạnh nên bà S, ông V không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ông V có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Quá trình nuôi dưỡng con chung, nếu xét thấy cần thiết bà S, ông V đều có quyền

yêu cầu Tòa án có thẩm quyền giải quyết về thay đổi người trực tiếp nuôi con chung cũng như việc cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Bà S và ông V tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Không có.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện D;
- UBND xã T
(số 20/2005 ngày 09/6/2005);
- Chi cục THADS huyện D;;
- Lưu TA.

(đã ký)

Nguyễn Thị Ngọc Lệ